



Thái Bình

Chủ nhật

SỐ 817
Chủ nhật
Ngày 27 - 8 - 2023

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: tsbaothaibinh@gmail.com

KỶ NIỆM 78 NĂM CÁCH MẠNG THÁNG TÁM VÀ QUỐC KHÁNH 2-9

Người “bắt” vườn cây ra quả trái vụ

(Xem trang 3)



Nghĩa tình đồng đội



Trang 2

Nét đẹp chợ quê



Trang 8

Nghĩa tình đồng đội

■ XUÂN PHƯƠNG

Mấy chục năm sau làm nhiệm vụ trên tuyến đường Trường Sơn, những cô gái Thái Bình kiên cường, bất khuất năm xưa lại cùng nhau sinh hoạt tại Ban liên lạc Tiểu đoàn 948, Trung đoàn 51, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình. Nhiều năm qua, mái nhà chung ấy là nơi các nữ cựu chiến binh gặp mặt, động viên nhau phát huy truyền thống bộ đội Trường Sơn anh hùng và tri ân đồng đội.



Ban liên lạc Tiểu đoàn 948, Trung đoàn 51, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình tặng quà nữ chiến sĩ Trường Sơn tại huyện A Lưới (Thừa Thiên Huế) nhân dịp đi tìm mộ đồng đội.

Nhớ lại ngày nhập ngũ, bà Tạ Thị Hạnh, Trưởng ban liên lạc Tiểu đoàn 948 cho biết: Năm 1973, cuộc chiến giữa ta và địch đến giai đoạn cam go, ác liệt. Yêu cầu chiến trường cần bổ sung lực lượng (đặc biệt là cho Đoàn

559) để chiến đấu và chiến thắng. Theo tiếng gọi thiêng liêng của Tổ quốc, hơn 500 nữ thanh niên Thái Bình tuổi đời còn rất trẻ đã tình nguyện lên đường làm nhiệm vụ. Ban đầu, chúng tôi được biên chế vào Tiểu đoàn 948, Trung đoàn 51,

Bộ CHQS tỉnh Thái Bình. Sau hơn 1 tháng huấn luyện tại huyện Quỳnh Phụ, chúng tôi nhận lệnh vào chiến trường miền Nam để chiến đấu và phục vụ chiến đấu. Hơn 500 chị em được biên chế ra nhiều đơn vị từ Quảng Bình vào các tỉnh phía Nam,

sang cả Lào. Một số chị em mở đường thông tuyến, một số bám trụ trên các trọng điểm và nhiều bộ phận khác như: thông tin, giao liên, y tá, nuôi quân, tuyên truyền văn hóa văn nghệ, đường ống xăng dầu. Cái tên của Tiểu đoàn 948 đã hòa vào Trung đoàn 515, Trung đoàn 542, Trung đoàn đường ống xăng dầu 592, Sư đoàn 471, Sư đoàn 472, Sư đoàn 473 của Binh đoàn Trường Sơn.

Hơn 70 tuổi, di chứng chiến tranh khiến sức khỏe của bà Nguyễn Thị Liên, thôn Kim Châu 2, xã An Châu (Đông Hưng) giảm sút nhiều so với độ tuổi. Tuy vậy, khi lần từng bức ảnh chụp ở chiến trường, bà vẫn nhớ như in những kỷ niệm cùng đồng đội. Bà hồi tưởng: Sau khi rời Tiểu đoàn 948, tôi biên chế vào Trung đoàn 99, Đoàn 559, làm nhiệm vụ ở chiến trường Trị - Thiên. Những ngày ở Trường Sơn thực sự là "ngủ rừng, cơm vắt". Sáu tháng mùa mưa không thấy ánh sáng mặt trời; ngày đêm phải mặc quần áo ướt, ghê lở, hắc lào toàn thân. Đối với chị em còn gặp khó khăn, thiếu thốn gấp bội phần nam giới. Sau những trận sốt rét, tóc rụng tã tơi. Mùa khô thì nắng lửa miền Trung và gió Lào thổi tới cũng đủ làm cháy da. Dáng người mảnh khảnh dần rã rời sau bao tháng ròng hành quân, song cũng có nhiều chị em tiêu tụy vì đói, khát, sốt rét hành hạ. Khó khăn là vậy nhưng chúng tôi luôn có đồng chí, đồng đội bên cạnh cùng chia sẻ, động viên, quyết tâm hoàn thành mọi công việc được giao.

50 năm đã trôi qua, đầu bọn bê giữa cuộc sống riêng, những người lính Tiểu đoàn 948 năm xưa vẫn tiếp tục cống hiến, góp sức xây dựng quê hương. Ban liên lạc truyền thống Tiểu đoàn được thành lập chính là nơi họ gặp gỡ, động viên, giúp nhau phát huy truyền thống và gìn giữ tình đồng đội. Trong ban liên lạc có nhiều mô hình sản xuất, kinh doanh, chăn nuôi và dịch vụ cho thu nhập cao, tạo việc làm cho nhiều lao động là con em đồng đội, giúp đỡ những đồng đội nghèo, có hoàn cảnh khó khăn. Bà Tạ Thị Hạnh cho biết: Sau những khó khăn, gian khổ của chiến tranh, đời thường, giờ đây đa số chị em trong Tiểu đoàn sức khỏe giảm sút rất nhiều, nhiều chị đơn thân, đặc biệt khó khăn. Tuy nhiên, có một điều mà ai cũng vẫn giữ được nguyên vẹn đó là nụ cười rạng rỡ, vô tư của người lính Trường Sơn năm nào. Nhiều người không ý lại hay trông chờ chính sách hỗ trợ của Nhà nước mà tích cực lao động vươn lên ổn định đời sống. Bên cạnh đó, Ban liên lạc Tiểu đoàn cũng có nhiều hoạt động để chia sẻ với đồng đội. Trong 10 năm qua đã giúp đỡ xây dựng 10 ngôi nhà tình nghĩa, trao tặng 30 sổ tiết kiệm, giúp một số chị em cô đơn không nơi nương tựa lên Trung tâm Từ thiện và hương nghiệp Phật Tích (Bắc Ninh), 26 chị được hỗ trợ 700.000 đồng/tháng... Bà Bùi Thị Hòa, thôn Gia Lễ, xã Đông Mỹ (thành phố Thái Bình) cho biết: Các chị trong Ban liên lạc Tiểu đoàn thường tới thăm, động viên, tôi như thêm sinh lực để cùng gia đình vượt qua khó khăn trong cuộc sống.

Ở tuổi xế chiều, khi có điều kiện những nữ chiến sĩ Tiểu đoàn 948 vẫn dèo dặt nhau trên những chiếc xe máy cũ để tìm đồng đội, ôn lại kỷ niệm xưa, giúp đỡ đồng đội khó khăn. Gặp lại nhau, ai cũng mừng mừng tủi tủi. Trong những câu chuyện của mình, các cựu chiến binh: Tạ Thị Hạnh, Phạm Thị Mỹ, Trần Thị Vượng, Nguyễn Thị Phương (Ban liên lạc Tiểu đoàn 948) đều cho rằng: Ở bất cứ nơi đâu, khi nhắc đến Trường Sơn, những đồng đội cùng nhập ngũ, những người từng sống, chiến đấu, gửi lại thanh xuân trên đường Trường Sơn đều thấy trở nên thân thuộc, bồi ngùi nhớ về một thời vào sinh ra tử, nhớ về những năm tháng ý nghĩa nhất của đời mình.



Ban liên lạc Tiểu đoàn 948, Trung đoàn 51, Bộ CHQS tỉnh Thái Bình gặp gỡ, trao đổi công việc.

Người “bắt” vườn cây ra quả trái vụ

■ THU HIỂN

Với bí quyết cho ổi, mít ra quả trái vụ theo ý mình và nuôi ong lấy mật, đảng viên Tô Hồng Sơn, Phó Chủ tịch Hội Cựu chiến binh xã Đông Hoàng (Đông Hưng) có thu nhập trên 200 triệu đồng/năm, đưa gia đình thoát nghèo vươn lên làm giàu ngay trên mảnh đất quê hương.



Cựu chiến binh Tô Hồng Sơn, xã Đông Hoàng (Đông Hưng) nuôi ong lấy mật.

Nhập ngũ năm 1974, đến năm 1990 cựu chiến binh (CCB) Tô Hồng Sơn phục viên về địa phương. Lương ít, con nhỏ, ông phải xoay nhiều nghề để tăng thu nhập cho gia đình như làm mộc, nhận ruộng cấy khoán, đảm nhiệm chức vụ kiểm soát viên HTX DVNN xã nhưng vẫn không thể thoát nghèo. Quyết tâm không để cái nghèo đeo bám mãi, CCB Tô Hồng Sơn đã đi nhiều nơi học hỏi kinh nghiệm làm giàu từ các mô hình phát triển kinh tế đã thành công trong và ngoài xã. Năm 2011, khi đã có vốn và kinh nghiệm trong tay, ông mạnh dạn chuyển đổi 5 sào ruộng cấy lúa kém hiệu quả sang trồng các loại cây ăn quả như ổi, quýt, chè và các loại rau thơm. Dù các loại cây trồng này cho thu nhập cao hơn cấy lúa nhưng chưa thể tích lũy làm giàu, vì vậy ông lại tiếp tục học hỏi, tìm hiểu thị trường và cải tạo, quy hoạch lại vườn thành các khu chuyên trồng ổi Đài Loan, mít Thái, bưởi

đào để dễ chăm sóc. Hiện trong vườn của gia đình có 60 cây ổi, 40 cây mít Thái và hàng chục cây bưởi đào trồng ven bờ ao. Điều đặc biệt là vườn cây không ra quả chính vụ như của các gia đình khác

mà ra quả trái vụ. Nói về cách để cây ra quả trái vụ, CCB Tô Hồng Sơn chia sẻ: Để cây mít ra quả trái vụ thì vụ chính phải vật hết quả nhỏ đi để tháng 4 ra lứa quả mới thì tháng 9 sẽ cho thu hoạch đến

hết tháng 3 năm sau. Còn với vườn ổi Đài Loan, trung tuần tháng 5 hoặc cuối tháng 5 thì cắt hết cành vườn dài, nhất là những cành vườn cao, sau đó tập trung chăm sóc ổi bằng phân bón NPK. Tôi còn mua cá về ủ với chế phẩm sinh học tưới cho cây để cây không bị ngộ độc, cây sinh trưởng, phát triển nhanh, ra quả trái vụ nhưng vẫn to, đều, giòn, ngọt. Tôi còn dùng túi nilon bọc quả lại để phòng sâu bệnh phá hỏng quả, tránh quả bị rám. Đầu tháng 9 bắt đầu có gió heo may thì có ổi bán, lúc đó ổi đạt độ ngọt cao nhất. Còn với cây bưởi đào, tôi lại điều chỉnh để cây ra quả sớm, cho thu hoạch sớm. Cây ra quả trái vụ hoặc ra quả sớm để dễ bán và bán được giá hơn chính vụ, đem lại thu nhập cao hơn cho gia đình.

Tận dụng khoảng trống dưới các tán cây và các loài hoa trong vườn, CCB Tô Hồng Sơn nuôi trên 100 thùng ong lấy mật cũng là để ong thụ phấn cho hoa. Mỗi năm, ông thu khoảng 350 lít mật ong bảo đảm chất lượng, do đó mật ong quay ra đến đâu khách đặt mua hết đến đó không phải lo đầu ra. Sản phẩm mật ong của CCB Tô Hồng Sơn được xã Đông Hoàng lựa chọn, đang làm hồ sơ đề nghị công nhận sản phẩm OCOP của địa phương. Không chỉ tự đóng thùng, cầu để nuôi ong mật, đảm nhận kỹ thuật nuôi, nhân chia đàn ong, quay mật ong của gia đình mà CCB Tô Hồng Sơn còn làm thùng, cầu để bán, cung cấp ong giống, đồng thời tư vấn kỹ thuật nuôi, quay mật ong cho các hộ trong và ngoài huyện. Trong vườn, ông còn trồng 50 gốc chuối tiêu để phục vụ thị trường tết. Ngoài ra, gia đình còn quy hoạch 2 sào đào ao thả cá thịt và cá giống. Lứa cá đầu tiên do chưa xây được tường bao, gặp mưa lớn, ao bị ngập, cá đi hết, không nản chí ông lại vay tiền cải tạo ao, xây dựng tường bao, cống để dễ dàng cho việc điều tiết nước nên các vụ thả cá sau đều có lãi.

Với cách làm mới, sáng tạo đã đem đến cho gia đình CCB Tô Hồng Sơn nguồn thu nhập khá, trở thành điển hình CCB làm kinh tế giỏi của huyện. Luôn tất bật với vườn cây, ao cá và đàn ong mật song người đảng viên, CCB ấy vẫn sắp xếp thời gian hoàn thành trọng trách cấp ủy, chính quyền tin tưởng giao phó là Phó Chủ tịch Hội CCB xã. Ông Bùi Văn Việt, Bí thư Đảng ủy xã Đông Hoàng đánh giá: Bằng cách làm giàu riêng của mình, CCB Tô Hồng Sơn đã trở thành gương sáng, là người thổi luồng gió mới thúc đẩy, lan tỏa phong trào “CCB làm kinh tế giỏi” trong toàn xã. CCB Tô Hồng Sơn cũng là người có nhiều đóng góp cho phong trào xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao của địa phương.



“Bắt” cây ra quả trái vụ và nuôi ong mật, cựu chiến binh Tô Hồng Sơn đã xây dựng được cơ ngơi khang trang.



■ CAO BÁ KHOÁT
Vũ Thư

TỪ ĐƯỜNG DÒNG HỌ NGUYỄN KIM

Chúng tôi về làng vườn Bách Thuận, huyện Vũ Thư đúng lúc dòng họ Nguyễn Kim đang chuẩn bị tổ chức lễ hội truyền thống. Thượng tá Nguyễn Kim Niệm, Chủ tịch Hội đồng gia tộc Nguyễn Kim và bà Trịnh Thị Sim cùng ông Nguyễn Kim Tạo tiếp chúng tôi ngay trước cửa từ đường. Bà Trịnh Thị Sim năm nay đã 86 tuổi nhưng bà vẫn còn minh mẫn lắm. Bà kể cho mọi người nghe chuyện Thánh Mẫu:

Thánh Mẫu Nguyễn Thị Uyển Trà là con gái cụ Nguyễn Công, một gia đình quý tộc ở huyện Thượng Nguyên, phủ Thiên Trường (Nam Định ngày nay). Trưởng nữ Nguyễn Thị Uyển Trà nổi danh là bậc quốc sắc thiên hương. Năm bà Uyển Trà lên 8 tuổi thì mẫu thân qua đời, cụ Nguyễn Công lấy thêm bà Trần Thị. Chẳng hiểu duyên cớ nào mà bà Uyển Trà bỏ nhà từ Thiên Trường (Nam Định) sang tá túc tại chùa Từ Vân ở Thuận Vỹ trang nhưng vẫn giúp cha nuôi các em ăn học nên người. Khi Nguyễn Thị Uyển Trà ở tuổi trăng tròn, cụ Nguyễn Công bảo con: "Ta coi tử vi và xem tướng mạo, số con phải làm vương phi nhà Chúa". Uyển Trà không tin và cũng không muốn làm vương phi. Bà biết Chúa Trịnh Sâm đã từng có ý định chọn bà vào vương phủ (có sách nói bà đã là vương phi của Trịnh Doanh, bố Trịnh Sâm). Bà từ chối thẳng thừng và nói thật những suy nghĩ của mình cho bố biết. Cụ Nguyễn Công lắc đầu, đọc hai câu thơ trước khi về phủ: "Xưa nay trong bộn nhi/Càng tài, càng sắc, càng suy về tình".

Khi đã là vương phi của Chúa, Nguyễn Thị Uyển Trà xin phép được về thăm cố hương. Khi hồi cung, bà nói rằng: "Đường xa dính cát bụi trần, ta ra sông Bồ Đề tắm gội". Lấy cớ là đi tắm nhưng bà đã gieo mình xuống sông Bồ Đề (đoạn Ngọc Hồi - Hà Nội) tuần tiết. Lúc đó là giờ ngọ ngày rằm tháng ba âm lịch. Nhà Chúa cho quân đi tìm nhưng không thấy. Dân làng Trà Vỹ (xã Quang Minh, huyện Kiến Xương ngày nay) nhặt được bài vị của bà và theo mộng ứng, đã xây lăng mộ thờ cúng. Từ đường Nguyễn Kim, chùa Từ Vân và lăng mộ Thánh Mẫu Uyển Trà đã được Nhà



Tượng Thánh Mẫu Nguyễn Thị Uyển Trà.

nước cấp bằng di tích cấp quốc gia. Trong từ đường Thánh Mẫu hiện còn đôi câu đối do chính tay vua ngự viết: "Quan Tây hữu địa khởi lâu đài/Thần Bắc tự thiên san tạo hóa". Nhà vua truy tặng Thánh Mẫu Uyển Trà là "Thượng đẳng phúc thần".

Ngược dòng lịch sử, chuyện Thánh Mẫu Uyển Trà được nhiều người kể: Sau vụ án oan, Thái tử Lê Duy Vỹ và Tiến sĩ Nguyễn Lệ bị giết, Nguyễn Công là em ruột Tiến sĩ Nguyễn Lệ cũng bị liên đới. Các con của cụ Nguyễn Công oán hận, dấy binh tại vùng Sơn Nam hạ. Trịnh Sâm cử nội giám Thân Xuân Thự, dẫn đại quân cùng trấn thủ Sơn Nam Ngô Đình Hoàng, lại điều thêm Huy quận công Hoàng Đình Bảo đến giúp sức, mới đẩy được nghĩa quân ra biển. Chúa cho quân vào

Thận Vỹ trang đốt phá nhà cửa, giết hại dân lành. Cả trang Thận Vỹ chìm trong biển máu. Lúc này, bà Uyển Trà chưa bị đưa vào cung. Bà tập hợp dân chúng gần khu chùa Từ Vân lại, bày cách đấu tranh với Chúa. Nhiều tin đồ dũng cảm theo diệu kế của bà, đặc biệt là hai thị giả Diệu Chính và Diệu Khai... Chuyện ly kỳ lý thú xảy ra ở Từ Vân tự, được phá tộc ghi lại như sau: Theo thông lệ, ngày rằm tháng ba âm lịch, Vương Mẫu Nguyễn Thị Ngọc Anh đi lễ đền Văn Cát, Trịnh Sâm hộ tống mẹ đi nhằm tìm cách tiêu trừ tận gốc dòng họ Nguyễn Kim ở Thận Vỹ trang. Trong lúc Vương Mẫu đổ thuyền ở Vị Hoàng thì Trịnh Sâm dẫn quân đi thị sát. Tới tam quan chùa Từ Vân, Chúa thấy rợn người. Trong chùa có hai thị giả lạ

lùng: một người khóc gào thảm thiết, một người cười khanh khách. Chúa đã toan sai lính chém nhưng ngẩng đầu lên nhìn trên lầu thượng, Phật Bà (do Uyển Trà giả dạng) đầu đội khăn trắng, vận xiêm y trắng, tay cầm cành liễu trắng. Chúa hoảng hốt cúi đầu vái tạ và hỏi nguyên do. Quan âm truyền: "Đó chính là điểm trong thiên hạ. Nhà vương cứ về hỏi quốc mẫu sẽ biết". Tình Vương thân vào chùa thấp nhang, vái lạy, rồi kéo quân về Vị Hoàng kể chuyện cùng Thái Hậu. Vương Mẫu Ngọc Anh là người sùng đạo Phật, kính trọng vua Lê, biết con phạm lỗi, sáng hôm sau bà tự thân sắm lễ vật cùng cung nữ vào chùa Từ Vân vấn an sư bản tự. Bà Uyển Trà bước ra vái chào Thái phi, rồi nói: Họ Trịnh ta từ buổi trung hưng, cùng quốc lão đại thân bách tính phò tá Hoàng Lê mà đời đời hưởng lộc. Vụ biến Lê Duy Tường làm cho xã tắc nghiêng ngả. Nay thái tử, mai là vua của nước, vô cớ bị hình án, khiến nơi nơi nháo nhác. Lại thêm Sơn Nam hạ đại loạn, nhà vương không biết, đem quân đi chém giết, chẳng đáng chê cười sao? Thị giả kia cười là cười nhà vương không tường thế sự. Thị giả kia khóc là xót thương cho công đức nhà vương, nối đời phò tá trung hưng, danh ghi quốc sử. Nay con cháu đem lòng khác, khiến lòng người đen đục, hỏi cơ đồ nhà Chúa rồi sẽ ra sao? Giữ lòng hiếu trung, trọn đạo vua tôi thì trăm họ đều biết. Sao quốc mẫu không lấy điều phải trái mà bàn với nhà Chúa? Trăm họ một lòng thờ vua thì chuyển loạn thành trị, xã tắc yên bình. Dân thì được yên, nhà Chúa thì bền thịnh, để tâm cương trung liệt cho đời.

Chiều hôm ấy, Vương Mẫu bàn với Tình Vương. Khi về đến Thăng Long, Tình Vương xuống lệnh dừng truy sát những người tham gia bạo loạn ở trấn Sơn Nam. Trợ cấp tiền cho Thận Vỹ trang sửa chữa nhà dân, miễn thuế ba năm. Sau vụ ấy, dân làng Thận Vỹ biết ơn, tôn bà Nguyễn Thị Uyển Trà làm phúc thần Thánh Mẫu.

Nhân ngày giỗ Thánh Mẫu Uyển Trà, các bậc cao niên của dòng họ Nguyễn Kim ở thôn Thuận Vỹ, xã Bách Thuận đều kể cho con cháu nghe công đức của các bậc tiền nhân, sự tích "Phật Bà Quan âm" Nguyễn Thị Uyển Trà. Truyền thống của gia đình, dòng họ, của quê hương luôn thúc giục mọi người tiếp tục vươn lên.

SOẠN GIẢ VŨ CÔNG NHẬN Người mê giữ hồn chèo

■ NGUYỄN CÔNG LIÊM
Thành phố Thái Bình



Soạn giả Vũ Công Nhận.

Xuất thân là công nhân cơ khí, chưa được tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng sáng tác ca khúc chèo. Thế nhưng, từ ngày được nghỉ hưu năm 2008 đến nay, ông Vũ Công Nhận, tổ 5, khu đô thị phường Quang Trung, thành phố Thái Bình đã có gần một trăm sáng tác về các ca khúc chèo ca ngợi Đảng quang vinh, Bác Hồ vĩ đại, ca ngợi quê hương, đất nước. Các tác phẩm chèo của soạn giả không chuyên Vũ Công Nhận được nhiều người yêu chèo khắp mọi miền Tổ quốc ưa thích.

"Tôi yêu hát chèo, vì lời ca của các bài hát chèo đậm thắm, thiết tha lại gần gũi với người lao động, với nhiều lứa tuổi. Vì vậy, tôi đã mày mò tự học để sáng tác các ca khúc chèo phục vụ những người yêu thích hát chèo. Tôi muốn hát chèo được phát triển rộng rãi trong trường học, trong xí nghiệp, nhà máy, tiếng hát chèo đậm thắm, mượt mà lắng, có giá trị cổ vũ sâu rộng vô cùng" - ông Vũ Công Nhận đã tâm đắc như vậy trước khi ông tặng tôi tập sách đầu tay in gần 60 bài hát chèo, hát văn đã được phổ biến rộng rãi tại các câu lạc bộ yêu chèo toàn quốc và trong tỉnh Thái Bình.

Tôi chậm rãi từng trang tập "Những bài chèo, dân ca của tác giả Vũ Công Nhận" và nghe ông giảng giải về những kiến thức sáng tác ca khúc chèo và nghệ thuật hát chèo mà ông tự tìm tòi học được. Quả thực mỗi bài hát chèo do Vũ Công Nhận sáng tác đều có nội dung dung dị miêu tả cuộc sống bình dị của người dân nông thôn, ca ngợi những phẩm chất cao cả của con người, lại có tính thời sự rất cao. Trong bài hát chèo "Bác về - đất ấm tình người" Vũ Công Nhận viết theo làn điệu Quân tử vô địch. Bài hát này thường dành cho hát song ca, lời bài hát mộc mạc chân tình: Bác về đất ấm tình người/Chúng

con vẫn nhớ những lời... Bác xưa/ Ngày đêm công nắng đội mưa/ Thâm canh, tăng vụ, chiêm mùa bội thu... Không quên được í Thái Bình quê mẹ, mùa thu ấy í i, Bác về thăm lại í i, Xóm làng í mở hội i... thôn xóm reo vui/Bóng í Bác cao vợi vợi/Ngồi trong nắng chứa chan như câu hát, Xao xuyên trong tim... Ở một bài hát khác theo làn điệu luyện năm cung "Hát mừng Đảng, mừng xuân", Vũ Công Nhận viết tặng các câu lạc bộ hưu trí trong tỉnh, lời bài hát đậm thắm, thiết tha: Niềm vui mừng Đảng mừng xuân/Hội hưu ta lại quây quần về đây/ Cùng nhau ôn lại những ngày/ Khó khăn vất vả nhưng đầy niềm vui... Còn nhớ í những í i ngày từng gắn bó thiết tha, bao tháng năm qua í i/Nay về vui hội đầm say, tình người í i i/Nghĩa tình bao năm gắn bó một thời/Ấm áp tình người í i... Tuổi già nhưng chí không già/Về hưu ta vẫn lại qua thân tình...". Hát mừng ngày hội đại đoàn kết toàn dân, Vũ Công Nhận viết tặng các câu lạc bộ hát chèo bài "Mừng ngày đoàn kết" hát theo điệu luyện năm cung, lời bài hát được ông vận dụng bốn câu thơ dễ thuộc: Dễ trăm lần không dân cũng chịu/Khó vạn lần dân liệu cũng xong/Toàn dân đoàn kết một lòng/Cùng dâng cao ngọn cờ hồng Đảng trao. Tiếp sau đó là trở mở: Lời Bác í hôm í i nào còn vang mãi/Cháu í i con lớp lớp vang theo í i/Cùng nhau xây dựng nước non, thanh bình í i i... Nhớ lời Bác khuyên í con cháu Tiên Rồng, bầu bí chung giàn í i... Hưởng ứng tuyên truyền phòng, chống dịch Covid-19 bằng điệu Đào liễu, Vũ Công Nhận sáng tác bài "Đồng lòng xóa dịch Covid-19" trong phần nói thơ ông viết: Cùng cả nước đang gồng mình chống dịch/Hãy chung tay đẩy Covid lùi xa/Cho yên bình cuộc sống cháu con ta/Vui tới trường cùng bay xa mơ ước; và tiếp đó trong trở đầu bài hát có

đoạn: Đoàn kết í đồng í i lòng/Muôn triệu trái tim Việt Nam/Dân - Đảng một í i lòng/Gian khổ sẽ chia/Ngăn ngừa Covid/Dịch cúm hết đường lan rộng khắp mọi nơi/Cho muôn nhà, cất tiếng, cất tiếng cười í vui í í í í í i... Cũng một bài hát chèo tặng các thầy thuốc chống dịch do Vũ Công Nhận sáng tác với tựa đề "Gửi con yêu của mẹ" được ghi hình và phát sóng trên chương trình truyền hình VTC6 đã được nhiều bạn xem truyền hình yêu thích ngợi khen, lời bài hát đậm thắm, thiết tha, da diết tình mẹ con, tình người, tình non nước, mẹ làm thầy thuốc phải đi chống dịch Covid-19. Hai bài hát chèo có tựa đề "Hưng Hà đẹp mãi mùa xuân" và "Tân Lễ quê mẹ tôi yêu" của Vũ Công Nhận đã được Đài PTTH tỉnh Hưng Yên ghi hình tại câu lạc bộ chèo xã Tân Lễ, huyện Hưng Hà cũng được nhiều người nghe đài và xem truyền hình yêu thích. Đây cũng là hai bài hát chèo Vũ Công Nhận đóng góp chung tư liệu bổ sung hồ sơ phát triển hát dân ca và chèo để nghị công nhận hát chèo là di sản văn hóa phi vật thể quốc gia cần bảo tồn, gìn giữ và phát triển.

Ở tuổi 65 ông Vũ Công Nhận tham gia sinh hoạt với gần chục câu lạc bộ yêu chèo trong và ngoài tỉnh như Câu lạc bộ tiếng hát chèo tuổi hoàng hôn miền Bắc, Câu lạc bộ hát chèo huyện Vũ Thư, Câu lạc bộ hát chèo Quê lúa, Câu lạc bộ hội chèo cổ tỉnh Thái Bình, Hội dân ca truyền thống làng Keo và cứ nơi nào trong tỉnh có câu lạc bộ hát chèo là Vũ Công Nhận tìm đến để nghe, giao lưu, để thấu hiểu và có những sản phẩm bài hát chèo gửi tặng. Nhiều nghệ sĩ tên tuổi hát chèo trong cả nước và tỉnh Thái Bình rất thích và yêu mến cách viết bài hát chèo của Vũ Công Nhận như Nghệ sĩ nhân dân Mai Thị Thủy, nghệ sĩ Sông Thương, Nghệ sĩ ưu tú Đình Cương, Nhà hát Chèo Thái Bình - người từng thể hiện bài hát văn "Tự hào quê mẹ Thụy Thanh" do Vũ Công Nhận sáng tác đã nhận xét về bài hát này: Vũ Công Nhận viết về quê hương Thụy Thanh mượt mà, đậm thắm mà dung dị, ca từ bật lên hồn cốt của quê hương Thụy Thanh, dù ai đi xa về gần khi nghe bài hát cũng muốn ở lại với quê nhà.

Chất phác, mộc mạc và chân tình, vui vẻ là những gì người dân khu phố tổ 5, khu đô thị phường Quang Trung cảm mến về ông Vũ Công Nhận. Mỗi ngày đến với ông là những người bạn từ khắp các địa phương trong và ngoài tỉnh. Họ là những nghệ sĩ, những người yêu chèo, họ đem đến gửi ông một tú thơ, gửi ông một ý tưởng để rồi được nhận lại một bài hát chèo với ca từ dung dị, mượt mà dễ hát. Có người nói vui, ông Vũ Công Nhận viết bài hát chèo còn có tính thời sự. Tôi thì tâm đắc soạn giả Vũ Công Nhận không chuyên, không được đào tạo cơ bản nhưng ông đang là người cần mẫn mê giữ hồn cốt quê hương chiêm chèo Nam, hồn cốt quê hương Thái Bình - một trong cái nôi hát chèo của cả nước.

Đường quê nông thôn mới nâng cao

■ NGÔ VĂN MÃN
Thái Thụy

Quê nhà kháng chiến tham gia
Góp công, góp của gửi ra chiến trường
Tham gia đánh giặc tiền phương
Hòa bình độc lập quê hương góp phần.

Vẫn cùng nhau vượt gian truân
Đường quê tu sửa yên tâm đi về
Nhưng còn nhỏ hẹp gồ ghề
Giao thông không hợp theo thời hiện nay.

Cấp trên chỉ đạo tỏ bày
Con đường quê lại chung tay cùng làm
Mở mang đường rộng đồng tâm
Ngấn, dài thẳng lối - cây xanh ven đường.

Chạy dài theo dọc bờ mương
Mé lát gạch - mặt bê tông thuận tình
Vững vàng thoảng đảng thêm xinh
Cao hàng điện sáng thanh danh quê nhà.

Ngắm nhìn công sở cờ hoa
Có đài tưởng niệm hướng ra mặt đường
Trường tăng trò học sáng gương
Cùng trạm xá chuẩn yêu thương nghĩa tình.

Quê mình nay đẹp nên danh
Nâng cao, đổi mới chân thành chung vui!

Tình khúc mùa Vu lan

■ NGỌC TUYẾN
Kiến Xương

Vu lan này bao kỉ ức trong ta
Cứ ủa về diết da trong tâm dạ
Về với cưa đồng con tôm con cá
Ngôi nhà xưa - nay mẹ đã già rồi.

Cho con về với cái thuở xa xôi
Tiếng ầu ơ ru vành nôi con ngủ
Nước tháng năm dềnh lên vì mưa lũ
Cha miệt mài giành giật vụ thu đông.

Tháng mười hai gió rét cuộn trên đồng
Tay mẹ cấy áo nâu sông nhuộm đất
Cả cuộc đời mẹ cha luôn quần quật
Đổ mồ hôi bắt đất trả công người.

Vu lan này con nhớ lắm cha ơi
Đã mấy năm cha về nơi cát bụi
Để lòng mẹ khi vui buồn lúc tủi
Nhắc đến người lại thấy mũi lòng thay.

Phận làm con chỉ biết tỏ dãi bày
Về công đức cuộc đời này ân nghĩa
Đấng sinh thành với con luôn tròn trịa
Để hôm nay con thắm thía ngọt bùi.



■ **Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC**

III. UỐNG NƯỚC ĐÚNG VÀ ĐÚNG CÁCH

Một minh chứng gần đây nhất về việc uống nước không đúng cách: Đài ABC News mới đây đưa tin một trường hợp hy hữu của cô Ashley Summers, 35 tuổi, sống tại bang Indiana (Mỹ) trong buổi đi chơi với gia đình, cô Summers cảm thấy bị mất nước trầm trọng, cô đã uống gần 2 lít nước trong vòng 20 phút. Kết quả là cô đã bị ngộ độc nước và tử vong.

1. Uống nước như thế nào là đúng cách?

- Ngồi uống nước là tốt nhất.

Khi đứng uống, bạn vô tình làm phá vỡ đi sự cân bằng của chất lỏng khi đi vào cơ thể, điều này có thể dẫn đến sự tích tụ nước trong các khớp xương, gây ra tình trạng viêm khớp.

Với cách ngồi uống nước, cơ bắp và hệ thống thần kinh được thư giãn, thoải mái hơn, giúp hấp thụ chất lỏng dễ dàng hơn. Bên cạnh đó, thận cũng tăng quá trình lọc thải tốt hơn.

- Uống từng ngụm thay vì uống cả cốc nước cùng một lúc.

Nên chia nước ra uống làm nhiều lần trong ngày và nên uống từ từ từng ngụm một, giúp nước được thẩm thấu toàn bộ qua thành tế bào và lượng nước được điều hòa trong cơ thể, không có lúc thừa, lúc thiếu.

- Nên uống nước ấm:

+ Nước lạnh làm giảm quá trình cung cấp máu cho các cơ quan trong cơ thể, hơn nữa còn có khả năng dẫn đến táo bón.

+ Nước ấm khiến nước được thẩm thấu qua thành tế bào dễ hơn, giúp cơ thể



Ảnh minh họa

có thể giảm cân, cải thiện hệ thống tiêu hóa như chúng đẩy hơi, tăng cường lưu thông máu và thải độc cho cơ thể.

- Uống nước trong quá trình tập luyện.

Khi tập luyện, cơ thể sẽ tiết ra mồ hôi để làm mát do sự sinh nhiệt khi tập. Lúc này, cơ thể mất nhiều nước, bạn cần bổ sung để bù lại lượng nước bị mất, tránh tình trạng kiệt sức khi tập luyện như sau:

+ Khoảng 15 phút trước khi tập luyện nên uống 1 cốc nước.

+ Uống từng ngụm nhỏ trong những khoảng nghỉ lúc tập.

+ Sau khi tập, nghỉ một lúc và uống bổ sung 1 cốc nước để giải tỏa căng thẳng của các nhóm cơ bắp tham gia tập luyện.

2. Tự nhận biết dấu hiệu khi cơ thể thiếu nước

Khi cơ thể cần nước, dây thần kinh sẽ truyền tín hiệu báo cho bạn có cảm giác khát, bạn cần uống bổ sung nước ngay. Tuy vậy, cũng có khi cơ thể thiếu nước

nhưng vì lý do tiềm ẩn về sức khỏe mà thần kinh không thông báo cho bạn cảm giác khát, mà chỉ thể hiện các dấu hiệu như:

- + Khô da, khô mắt, khô môi và khô tóc.
- + Nước tiểu ít, nặng mùi, có màu vàng sậm.

+ Táo bón: chứng tỏ bạn uống không đủ nước và thiếu chất xơ.

3. Thời điểm uống nước lý tưởng mỗi ngày mà bạn cần biết:

- Ngay sau khi thức dậy uống 1 cốc nước để bù cho cơ thể đã bị hao hụt qua đêm, nhằm đánh thức các cơ quan nội tạng hoạt động hiệu quả.

- Khoảng 9 giờ sáng uống 1 cốc nước để bắt đầu một ngày làm việc hiệu quả.

- Trước bữa ăn 30 phút uống 1 cốc nước để kích thích tiêu hóa và hấp thụ các chất dinh dưỡng. Việc uống nước trước bữa ăn cũng là biện pháp giảm cân hiệu quả, làm giảm cảm giác thèm ăn.

- Vào lúc 15 giờ uống 1 cốc nước nhằm tiếp tục cung cấp độ ẩm cho cơ thể.

- Trước khi tắm uống 1 cốc nước để kích thích lưu thông máu, bình ổn huyết áp, tránh nguy cơ đột quỵ.

- Trước khi đi ngủ uống 1 cốc nước để hỗ trợ quá trình tái tạo tế bào. Nếu bạn nào hay đi tiểu đêm thì chỉ nên uống 1 - 2 ngụm nhỏ là ổn.

- Bỏ ngay thói quen đun sôi nước nhiều lần và không nên sử dụng nước đun sôi đã để quá 2 ngày.

- Sau khi tập luyện, vận động mạnh, không nên uống nước ngay mà cần để cơ thể nghỉ ngơi một lúc rồi hãy uống.

- Không nên thay thế nước lọc bằng các loại nước ngọt có gas hay caffein.

NƯỚC và ƯỚC

Mong sao nước mãi tràn trề,
Tươi cho cuộc sống bọn trẻ tươi hơn.
Ước cho nước bớt giận hờn,
Đừng xô âm ập, đừng cuốn cuộn trôi.
Khấn cho nước bớt lên trời,
Xoa dịu dịu nắng, tiêu voi voi nóng.
Cầu mưa rơi xuống ruộng đồng,
Cây muơn mướt lá, lúa bông bông lên.
Nhấp môi cho má hồng thêm,
Khao khao khát nước, mềm mềm men say.
Cuộc đời ta ước gì đây?

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình tiếp tục nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như các CTV: Nguyễn Thanh (Kiến Xương); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Tạ Xuân Sinh (Hưng Hà); Vũ Thị Ngọc Hoa (Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy); Bá Mạnh (Liên đoàn Lao động tỉnh); Lại Hợp Khánh (Bộ đội Biên phòng tỉnh); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Đỗ Phương, Đức Chung, Đức Thương (Đài TTTH Đông Hưng); Hà Thanh, Tiên Dung (Đài TTTH Vũ Thư); Hoàng Hương (Đài TTTH Thái Thụy); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Thanh Huyền (Đài TTTH Kiến Xương); Trúc Lành (Đài TTTH Hưng Hà); Vũ Đăng Bút (Hà Giang); Trần Văn Thiên, Lê Thị Ngọc Nữ, Đặng Đức, Nguyễn Ngọc Minh Anh (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Văn Toàn (Thừa Thiên Huế); Nguyễn Thị Loan, Nguyễn Thị Hải (Hà Nội); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu)...

Các CTV đã kịp thời gửi về Tòa soạn nhiều tin, bài thời sự. Tiêu biểu, CTV Vũ Thị Ngọc Hoa có tin: Hội đồng Lý luận, phê bình văn học, nghệ thuật Trung ương tập huấn "Nâng cao nhận thức, trình độ, năng lực, đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo, quản lý văn học nghệ thuật trong tình hình mới"; CTV Lại Hợp Khánh có tin: Đảng ủy Bộ đội Biên phòng tỉnh sơ kết 5 năm thực hiện nghị quyết về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống ma túy và tội phạm; CTV Mạnh Tường có tin: Thị trấn An Bài huyện Quỳnh Phụ tổ chức điểm ngày hội "Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc" năm 2023; CTV Thanh Huyền có tin: Kiến Xương triển khai công tác phòng, trừ sâu bệnh bảo vệ lúa vụ mùa năm 2023; CTV Đức Chung, Đức Thương có tin: Hội Chủ thập đồ huyện Đông Hưng trao quà động viên học sinh có hoàn cảnh khó khăn; CTV Hoàng Thía có tin: Triển khai tiêm vắc-xin phòng bệnh lao cho trẻ sơ sinh tại các bệnh viện có phòng sinh...

Guang điển hình tiên tiến, tiêu biểu CTV Hoàng Hương có bài "Trung úy công an giàu nhiệt huyết". Bài viết nêu gương chiến sĩ Công an nhân dân - Trung úy Nguyễn Văn Tùng, công tác tại Công an huyện Thái Thụy. Trung úy Nguyễn Văn Tùng vinh dự là 1 trong 30 gương mặt trẻ tiêu biểu được vinh danh của Công an Thái Bình làm theo lời Bác...
Guang nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, tiêu biểu CTV Hà Thanh có bài: "Nông dân nuôi ốc nhồi thu lãi hàng trăm triệu đồng" viết về gương anh Hoàng Văn Khả, nông dân thôn Ô Mễ 2, xã Tân Phong, huyện Vũ Thư. Gần bó với ruộng đồng quê hương và chăm chỉ, ham học hỏi, anh Hoàng Văn Khả đã biến vùng đất trũng hoang hóa thành gia trại, vườn trên ao dưới, thu nhập hàng trăm triệu đồng/năm...
Trước thêm năm học 2023 - 2024, viết về những vấn đề xã hội nhiều người quan tâm, CTV Đặng Đức có bài "Tân sinh viên cần thận trọng khi kiếm người lạ ở trọ chung phòng"; CTV Nguyễn Thị Loan có bài "Cha mẹ hãy làm sao để ba lô, cặp sách của học sinh tiểu học bớt nặng"...

hình thành từ một bãi bồi ven sông Hồng thuộc phía Bắc tỉnh Thái Bình. Từ năm 1977, Phương La cùng với các làng Hà Nguyên, Nhân Xá, Xuân La, Trác Dương hợp thành xã Thái Phương, huyện Hưng Hà. Từ xa xưa, Phương La là một làng dệt cổ truyền, làng văn vật nổi tiếng trong tứ trấn. Những năm gần đây, Phương La từng được giới truyền thông ca ngợi là "ngôi làng nhiều tỷ phú nhất Việt Nam"...

Tin, bài của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban Biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, đề nghị gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, đề nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc.

Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: tsbaothaibinh@gmail.com.

Trân trọng!

ĐẤT QUƯƠNG SÔI, NGƯỜI KHOA BẢNG

■ QUANG VIỆN

Nhiều nghiên cứu chỉ ra rằng: Do chung đức khí thiêng sông biển nên những bậc anh hùng hào kiệt “lưng đeo gươm, tay mềm mại bút hoa” ở vùng đất “ba mặt sông, một mặt biển” mà nay là Thái Bình thời nào cũng có. Cố Giáo sư Vũ Khiêu từng viết: “Con người Thái Bình đã sống, lao động và chiến đấu nhằm bảo vệ và cải tạo mảnh đất này khiến cho mảnh đất đã nổi lên như những thành quả rực rỡ của bao công sức, bao mồ hôi, nước mắt và cả máu xương của con người. Từ mảnh đất, con người Thái Bình chúng ta thấy toát lên một sức mạnh tinh thần vô giá của Thái Bình, sức mạnh đã hình thành và phát triển từ bao nhiêu thế kỷ. Đó là tình yêu thương vô hạn của con người Thái Bình đối với nhân dân ở địa phương và trong toàn quốc tạo nên những tình cảm yêu nước ngày một mãnh liệt và sâu sắc”.

Không chỉ mở mang đất đai, bờ cõi Thái Bình, các nhà khoa bảng tỉnh ta còn tiên phong “khai thiên, lập địa” nhiều địa danh khác ngoài vùng đất “ven bờ cuối bãi”. Điển hình như Doãn Khuê. Các nguồn khảo luận chép, người có công lớn đầu tiên cùng với các sĩ phu yêu nước khởi xướng mộ dân, khai hoang, lập ấp vùng biển Nam Định (trước thời điểm 1890, một phần tỉnh ta vẫn thuộc tỉnh Nam Định) là Đệ tam Giáp đồng Tiến sĩ xuất thân Doãn Khuê. Tiến sĩ Doãn Khuê tự là Bảo Quang sinh năm Quý Dậu (1813) tại xã Song Lãng, huyện Vũ Thư. Vốn là người có tư chất thông minh từ nhỏ, được sự giúp đỡ của thầy dạy, khoa thi Đình Dậu (1837) khi mới 24 tuổi Doãn Khuê đã đỗ cử nhân. Ngay năm sau, khoa Mậu Tuất (1838) ông vào Huế dự kỳ thi hội. Kết quả kỳ thi không phụ tấm lòng của thầy, Doãn Khuê đỗ Đệ tam Giáp đồng Tiến sĩ xuất thân (đứng thứ tám). Cuộc đời, sự nghiệp của ông là tấm gương sáng cho đời sau về tinh thần yêu nước, thương dân, chăm lo cho tiền đồ dân tộc. Cả cuộc đời ông chuyên lo hành xử với việc đánh Pháp, đào tạo nhân tài, thau chua rửa mặn, cải tạo đồng đất ven biển khi làm “Doãn điền sứ”.

Trong cuốn “Bùi gia lịch thế sự trạng” có ghi: Doãn Khuê sinh ra trong gia đình nghèo, thuở nhỏ đi chăn bò cho nhà bác họ ở làng Vô Ngại (xã Song Lãng) và theo học thầy Tú Cả. Theo ghi chép của các cụ cố Doãn Tự, Doãn Khuông thì vùng đất Vô Ngại, Trà Động ruộng trũng, nhiều tôm cá nên việc nhà nhà bắt tôm cá làm mắm tép, mắm tôm, mắm cá dự trữ... là “chuyện thường ngày ở tống”. Chuyện kể lại, có môn sinh đem biếu thầy hũ mắm tép ngon, thầy Tú Cả nhận hũ mắm với điều kiện người biếu phải đổi được, thầy ra về đổi: “Tôm tôm, tép tép nén đây hũ”. Đám môn sinh không ai đổi được. Thấy Tú Cả đành đợi Doãn Khuê đi chăn bò về. Khi Doãn Khuê dắt bò về, thầy Tú Cả nói với đám môn sinh: Đợi đấy, anh Khuê sẽ đổi cho các con nghe. Quả không phụ sự tin tưởng của thầy, sau khi tường câu chuyện, Doãn Khuê lễ phép thưa: “Ngựa ngựa vui vui đứng chạ làng”. Thầy trò vô cùng thần phục. Thân phụ Tiến sĩ Doãn Khuê vốn là người thanh liêm, cương trực nên mặc dù học giỏi nhưng cụ vẫn không đi thi mà ở nhà dạy học. Các tài liệu khảo cứu cho thấy, năm 11 - 12 tuổi, thân phụ, thân mẫu Doãn Khuê lần lượt qua đời. Trước mắt mất lớn lao ấy, Doãn Khuê vẫn không sao nhãng việc học hành, vì vậy khoa thi năm Mậu Tuất (1838) ông là 1 trong 8 người đỗ Tam giáp đồng Tiến sĩ (tên ông được ghi trên bia đá dựng tại Văn Miếu - Huế). Sau khi đỗ đạt, ông được bổ chức Hàn lâm viện biên tu. Ngay năm sau, ông được thăng Tri phủ Ứng Hòa, tỉnh Hà Đông. Cuối năm 1842 ông được bổ chức Giáo thụ Xuân Trường. Nhậm chức chưa được bao lâu, ông lấy cớ bệnh nặng cáo quan về nhà dạy học. Năm 1854, Doãn Khuê được Hoàng giáp Tam Đẳng Phạm Văn Nghị cất tặng cho vùng đất phía Đông tại Sĩ Lâm thuộc



Làng Ngoại Lãng, xã Song Lãng, huyện Vũ Thư.

Sử cũ chép: Không lâu sau khi nã pháo vào bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng), cuối năm 1873, Bắc Kỳ cũng phải đương đầu với sự xâm lăng của thực dân Pháp, chúng tấn công bốn tỉnh Hà Nội, Hải Dương, Ninh Bình và Nam Định (trong đó có phần lớn đất đai thuộc Thái Bình nay). Tiến sĩ Doãn Khuê cùng Phạm Văn Nghị, Nguyễn Mậu Kiến đã mộ hàng nghìn nghĩa quân, hô hào hàng vạn dân chúng tham gia đánh giặc Pháp hai bên bờ tả - hữu sông Hồng. Bản doanh của Doãn Khuê từ thành Nam rời về thôn Đường Vịnh (nay thuộc xã Vũ Vinh, huyện Vũ Thư) sát cùng căn cứ của cha con Nguyễn Mậu Kiến ở làng Động Trung (nay thuộc xã Vũ Trung, huyện Kiến Xương), hai người (Doãn Khuê và Nguyễn Mậu Kiến) đã kể vai, sát cánh chống giặc Pháp ngay trên quê hương Thái Bình.

bãi sa bồi bờ biển Đại An (còn gọi là ấp Một, nay thuộc tỉnh Nam Định). Ông đã cùng con trai chiêu tập dân nghèo về đây khai hoang mở đất, xin miễn thuế cho dân rồi cho lập kho “nghĩa thương” giúp người nghèo đói. Ngày 1/9/1858, khi tiếng súng xâm lược của thực dân Pháp nổ trên bán đảo Sơn Trà (Đà Nẵng) thì ý tưởng cứu nước giúp dân của ông đã trở thành hành động cụ thể. Ông không ủng hộ việc triều đình nghị hòa với Pháp mà đứng hẳn về phe chủ chiến. Cũng trong thời gian này, ông đã thay Hoàng giáp Tam Đẳng Phạm Văn Nghị giữ chức Đốc học Nam Định. Các nguồn khảo luận cho rằng, đối với Tiến sĩ Doãn Khuê, giữ chức Đốc học lúc này không chỉ góp phần đào tạo nhân tài mà ông còn đi khắp các phủ, huyện trong tỉnh Nam Định cũng như một số tỉnh lân cận kêu gọi các sĩ phu yêu nước làm số tấu lên

triều đình chém đầu 2 tên phản quốc đã ký hiệp định bán các tỉnh Nam Kỳ cho Pháp và xin đem quân tham gia chống Pháp giành lại các tỉnh này. Theo các nguồn khảo luận, 40 năm làm quan, Tiến sĩ Doãn Khuê là người nổi tiếng kháng khái, chính trực, ông đã 3 lần xin từ chức vì khuyên can vua và hiến kế chống Pháp mà không được chấp thuận. Ông đã lãnh đạo các sĩ phu, thân hào vùng Nam Định, Hưng Yên tổ chức lực lượng vũ trang chống Pháp khi chúng xâm lược Bắc Kỳ lần thứ nhất. Nhiều học trò của ông cũng tham gia phong trào yêu nước chống thực dân một cách kiên cường, trong đó có Hoàng giáp Nguyễn Quang Bích (làng Trình Phố, xã An Ninh, huyện Tiên Hải nay). Cáo quan về quê dạy học nhưng phương châm dạy học của ông trong bối cảnh đất nước rối ren cũng thể hiện bản lĩnh, ý chí của bậc anh hào, ông

viết: “Triều đình dục nhân tài tốt do ư học/ Sĩ phu chính tâm thuật bất hoặc tha kỳ”. Tạm dịch: Triều đình bồi dưỡng nhân tài ắt từ học vấn/ Sĩ phu ngay thẳng tâm thuật không mê hoặc bởi con đường nào khác. Các nghiên cứu cũng thừa nhận, số lượng học trò của Tiến sĩ Doãn Khuê hiện vẫn chưa thống kê được; chỉ biết rằng, trong cuốn “Văn mừng thọ” ông thấy trong đám “tiểu tử” của ông có nhiều cử nhân, tú tài, tri phủ, tri huyện, Án sát, Đốc học...

Sử cũ chép: Mùa thu năm 1859, Hoàng giáp Phạm Văn Nghị dâng sớ lên triều đình Huế “xin tình nguyện tổ chức một đội quân vào Đà Nẵng đánh Pháp”, sớ tâu được triều đình Huế phê chuẩn. Sau vài tháng chuẩn bị, ngày 29/2/1860, đoàn nghĩa dũng của Phạm Văn Nghị xuất phát từ Nha học chính Nam Định. Ngày 31/3/1860, thực dân Pháp rút quân khỏi Đà Nẵng, chuẩn bị cho đợt phản công vào Gia Định (nay là Thành phố Hồ Chí Minh). Triều đình cắt cử Tiến sĩ Doãn Khuê làm quyền Đốc học tỉnh Nam Định. Giữ cương vị Đốc học được 2 năm thì tình hình trật tự trị an ở Nam Định (lúc đó phần lớn đất đai Thái Bình ngày nay thuộc tỉnh Nam Định) trở nên rối ren do chính sách của triều đình Huế. Một số môn sinh của Doãn Khuê nổi loạn, trong đó có Tú tài Phạm Huy Quang, người Đông Quan, nay thuộc huyện Đông Hưng. Tiến sĩ Doãn Khuê bị triều đình quở phạt nhưng ngay sau đó lại trọng dụng ông cùng Án sát Nguyễn Mậu Kiến, quê làng Động Trung, Kiến Xương đứng ra dàn xếp các vụ xung đột.



Nét đẹp chợ quê

■ NGUYỄN TRIỆU

Ai lớn lên ở các vùng quê chắc hẳn đã từng được theo bà, theo mẹ đi chợ. Những ngày chợ phiên tấp nập nhưng rất đời bình dị, đơn sơ đúng với nét đẹp của vùng nông thôn. Gác lại những bận bịu, lo toan của cuộc sống, nhiều người vẫn tìm về những khu chợ truyền thống, không chỉ để mua, để bán mà như một cách trở về với ký ức tuổi thơ.

TÌM VỀ KÝ ỨC

Trở lại quê hương sau nhiều năm du học tại Nhật Bản, mong muốn của chị Nguyễn Thị Hồng Hạnh, xã Thăng Long (Đông Hưng) chỉ đơn giản là được theo mẹ đến chợ Khô, xã Liên Hoa để cảm nhận không khí ở quê. Chị Hạnh chia sẻ: Mặc dù tôi có cơ hội sống và làm việc tại đất nước phát triển, hiện đại và được tiếp xúc với nhiều nét văn hóa mới nhưng đi chợ quê vẫn mang lại cho tôi những cảm xúc rất đặc biệt. Tôi như được trở về những ngày còn bé mong ngóng được đi chợ, mong được mẹ mua quà, quần áo mới.

Đi chợ Thông ở xã Hòa Bình (Vũ Thư) vào ngày cuối tuần dường như đã trở thành lịch trình không thể thay đổi của gia đình chị Đào Thị Tuyết, thành phố Thái Bình. Theo chị Tuyết, ở chợ quê không chỉ tìm mua được những món hàng tươi, sạch mà còn giúp các con có thêm những trải nghiệm mới mẻ. “Trên thành phố có rất nhiều hàng quán, dịch vụ nhưng các con tôi cũng đã được đi nhiều. Bên cạnh đó, tuổi thơ của các con bây giờ gắn liền với điện thoại thông minh nên không biết nhiều về những nét văn hóa truyền thống. Vì vậy, tôi muốn cho con đi để trải nghiệm không gian hàng quán chợ quê và gặp gỡ những người dân quê chân chất, mộc mạc” - chị Tuyết cho biết thêm.

Cũng được bố đưa đi chợ Thông cuối tuần, em Trần Mai Phương, lớp 5, thành phố Thái Bình tỏ ra rất háo hức: Cứ vào chủ nhật hàng tuần, bố đưa con về quê đi chợ. Con cảm thấy rất vui vì chợ ở quê đông hơn, tấp nập hơn so với ở thành phố. Con được đi xem các con vật bán ở chợ, được cùng bố mua đồ và ăn những món quà bánh rất ngon.

HƯƠNG SẮC CHỢ QUÊ

Hầu hết những món hàng được bày bán ở chợ đều do người nông dân tự làm ra. Đôi khi chỉ là buồng cau, chục trứng, mớ rau hay con gà của nhà được người dân mang ra chợ bán. Đặc biệt, đến với chợ quê, không chỉ trẻ nhỏ mà bất cứ ai

cũng sẽ bị thu hút bởi tiếng “xèo xèo” của bột bánh rán hay vị thơm ngậy của bánh hủ, bánh đúc. Dù chỉ là những món quà bánh đơn giản nhưng lại mang hương vị thơm ngon khó quên. Những món quà bánh thân thuộc ấy chỉ có thể tìm thấy ở chợ quê. Đến chợ Thông tìm hỏi không ai không biết chị “Mơ béo” bán bánh chưng, bánh đúc, bánh bèo... Chị Nguyễn Thị Mơ chia sẻ: Tôi đã bán bánh ở chợ Thông hơn 35 năm. Sau khi lấy chồng, tôi được mẹ dạy nghề và bán đến bây giờ. Các loại bánh đều do tôi tự tay làm nên bảo đảm vệ sinh, thơm ngon và được nhiều người yêu thích. Trung bình mỗi ngày chợ phiên tôi bán được khoảng 50kg bánh các loại. Trước đây, mỗi buổi chợ tôi kiếm được vài trăm nghìn còn bây giờ chỉ bán cho vui chứ không lãi nhiều.

Ở chợ Thông sẽ không khó để bắt gặp hình ảnh cặp vợ chồng đã gần 90 tuổi ngồi bán muối. Chỉ với mảnh bao nhỏ và chiếc “ống bơ” cũ kĩ nhưng gian hàng bán muối của vợ chồng ông Nguyễn Văn Thanh vẫn luôn tấp nập người đến mua. Nhiều người còn nói đùa với nhau rằng ông bà độc quyền bán muối ở chợ này. Ông Thanh chia sẻ: Tôi bán muối ở đây mấy chục năm nay nên người ta dần quen mặt, quen chỗ ngồi. Tuy hàng quán luôn có sẵn muối các loại nhưng người dân vẫn thích muối của nhà tôi, nhiều phiên chợ tôi bán được cả tạ muối. Vợ chồng tôi đã có tuổi nhưng ra chợ bán hàng vừa khỏe vừa vui lại có thêm thu nhập.

GẮN BÓ VỚI CHỢ

Với bà Nguyễn Thị Thìn, xã Vũ Tiến (Vũ Thư) thì đoạn đường dài gần 2km từ nhà đến chợ Bông dường như đã quá đỗi quen thuộc. Dù đã 85 tuổi nhưng cứ đến ngày chợ phiên bà Thìn lại đi bộ ra chợ từ sáng sớm để mua hàng. Bà Thìn cho biết: Bây giờ tôi đi bộ ra chợ để cho chân tay khỏe hơn, đầu óc minh mẫn hơn. Đến chợ gặp chị em, bạn bè, người làng, người xóm tôi được trò chuyện, thăm hỏi nên thấy rất vui, phấn khởi. Ngày xưa đi chợ thì đông vui nhưng kinh tế thì không được



nghư bây giờ. Chỉ cần còn sức khỏe thì tôi vẫn sẽ đi bộ ra chợ mua hàng.

Có những người lại gắn bó với chợ quê hàng chục năm bởi những lý do đặc biệt. Bà Trần Thị Lý, 75 tuổi, xã Vũ Tiến đã đi bán gạo ở khắp các chợ hơn 50 năm qua. Vì gia cảnh nên chợ đã trở thành một phần trong cuộc sống của bà. “Vì bố mẹ mất sớm nên tôi không lấy chồng để lo cho các em. Cũng từ những gánh hàng rong ruổi khắp các chợ trong huyện tôi mới có tiền nuôi 7 người em. Hiện tại, tất cả các em đều đã thành đạt và lập gia đình nên tôi cũng thấy rất hạnh phúc” - bà Lý chia sẻ. Theo bà Lý, ngày xưa không có hàng quán nhiều nên hàng gạo của bà luôn bán rất đắt hàng. Bây giờ ngôi cả ngày cũng chỉ bán được chút ít, chủ yếu ra chợ cho tinh thần thoải mái. Chỉ có mấy người già đi chợ với nhau, còn người trẻ đi làm ở công ty hết nên chợ cũng vắng người.

Ông Nguyễn Văn Thụ, xã Nguyên Xá (Vũ Thư) chia sẻ: Tôi bán các mặt hàng làm từ mây tre đan ở khắp các chợ khoảng 30 năm. Trước đây, các mặt hàng này được nhiều người dân ưa chuộng. Bây giờ, các sản phẩm làm từ nhựa, inox lên ngôi, giá thành rẻ hơn nên sản phẩm truyền thống ít được quan tâm. Thế nhưng, nhiều vật dụng làm bằng mây tre đan vẫn không thể thay thế. Chỉ cần có người mua thì chúng tôi sẽ vẫn còn bán.

Cuộc sống ngày càng hiện đại, các trung tâm thương mại, siêu thị đang mọc lên ngày càng nhiều, tuy nhiên những ngày chợ phiên vẫn luôn là một phần không thể thiếu trong đời sống văn hóa của người dân vùng nông thôn. Không chỉ là nơi lưu giữ những phong tục truyền thống, đặc trưng văn hóa của mỗi vùng quê, chợ quê còn là nơi gặp gỡ, thắt chặt tình làng nghĩa xóm tạo nên sự gắn kết trong cộng đồng dân cư.